

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC DẠY HỌC MÔN TOÁN CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC MỚI TẠI VIỆT NAM

Huỳnh Thái Lộc - Trường Đại học Cần Thơ

Ngày nhận bài: 06/11/2017; ngày sửa chữa: 15/11/2017; ngày duyệt đăng: 07/12/2017.

Abstract: In the article, author presents nature and features of the new school model in Vietnam (VNEN) as well as the expressions and levels of competence of teaching mathematics of primary teachers. Based on this basis, the article proposes measures to develop competence of teaching mathematics for primary teachers to meet requirements of new school model in Vietnam.

Keywords: Competence of teaching mathematics; primary teachers, new school model.

1. Mở đầu

Trong những thập niên đầu của thế kỉ XX, sự phát triển mạnh mẽ của những trào lưu văn hóa - giáo dục Âu Mỹ đã làm nảy sinh nhiều mô hình có giá trị, như: Waldorf, Montessori,... về sau tạo nên mô hình trường học mới (MHTHM). Cộng hòa Colombia là nước tích cực trong việc phát triển MHTHM với tên gọi là Escuela Nueva. Mô hình được các tổ chức quốc tế đánh giá cao và nhanh chóng lan rộng khắp Nam Mỹ, châu Á và các nước đang phát triển khác [1].

Để chuẩn bị cho chiến lược đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, từ năm 2009, Bộ GD-ĐT đã tiếp cận MHTHM, kế thừa những giá trị của giáo dục nước nhà, chọn lọc những tinh hoa của giáo dục quốc tế và triển khai thí điểm MHTHM tại Việt Nam. Tuy nhiên, khi triển khai đại trà trên phạm vi cả nước lại có sự không đồng nhất: nơi thực hiện thành công, nơi lại kém hiệu quả dẫn đến phải tạm dừng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này nhưng lí do chủ yếu là năng lực (NL) của đội ngũ giáo viên (GV) tiểu học chưa đáp ứng [2]. Bài viết đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực dạy (NLDH) học môn Toán cho GV tiểu học đáp ứng yêu cầu của MHTHM tại Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đặc trưng của MHTHM tại Việt Nam. Về bản chất, MHTHM tại Việt Nam hướng đến hình thành và phát triển năng lực học sinh (NLHS), là khâu chuẩn bị quan trọng cho chiến lược đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, nhấn mạnh các yếu tố: học sinh (HS) được học theo tốc độ phù hợp với trình độ nhận thức của cá nhân; nội dung học tập thiết thực, gắn kết với thực tiễn; kế hoạch dạy học được bố trí linh hoạt, sáng tạo; môi trường học tập thân thiện, phát huy tinh thần dân chủ, ý thức tập thể; chú trọng kĩ năng làm việc theo nhóm; sách hướng dẫn học (HDH) có tính tương

tác cao và là tài liệu hướng dẫn HS tự học cũng như học theo nhóm; phối hợp chặt chẽ giữa phụ huynh, cộng đồng và nhà trường; tăng quyền chủ động cho GV và nhà trường, phát huy vai trò tích cực, sáng tạo của các cấp quản lí giáo dục địa phương. Những điểm tích cực này đã và đang được vận dụng có chọn lọc vào quá trình xây dựng chương trình và sách giáo khoa phổ thông trong thời gian tới.

Từ những nghiên cứu lí luận, phân tích đặc điểm, kết quả thực hiện ban đầu của MHTHM, chúng tôi nhận thấy nét đặc trưng cơ bản của việc dạy học theo MHTHM, đó là dạy học theo tiến độ. Theo chúng tôi: *Dạy học theo tiến độ là quá trình dạy học theo hướng GV tổ chức, hỗ trợ cho HS tự trải nghiệm, phù hợp với trình độ nhận thức, phối hợp với hoạt động hợp tác trong nhóm tự quản, trên cơ sở khai thác, có điều chỉnh các ý tưởng đã thiết kế trong sách HDH. Đồng thời, có sự kết hợp giữa đánh giá của GV với tự đánh giá của HS, nhằm đạt được chuẩn kiến thức, kĩ năng và bước đầu hình thành NLHS.*

2.2. Biểu hiện, mức độ một số NLDH Toán của GV tiểu học đáp ứng yêu cầu đặc trưng của MHTHM. NLDH môn Toán của GV tiểu học là một dạng NL đặc thù, được hình thành và phát triển trong quá trình tổ chức, hỗ trợ hoạt động học tập của HS. Trên cơ sở khái quát bản chất và đặc trưng cơ bản của MHTHM tại Việt Nam, chúng tôi phân tích, lựa chọn và chỉ ra những biểu hiện, mức độ của một số NLDH môn Toán của GV tiểu học như sau:

2.2.1. NL tìm hiểu bản chất, đặc trưng của MHTHM và quan điểm dạy học Toán theo hướng phát triển NLHS

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Biết cách xác định rõ ràng, đầy đủ nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những định hướng trong	Biết cách xác định đầy đủ những nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những định hướng trong	Biết cách xác định những nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những	Xác định được một số nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những

dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.	dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.	định hướng trong dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.	định hướng trong dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.
Phân tích được đầy đủ, sâu sắc những nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những định hướng trong dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.	Phân tích được đầy đủ những nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và định hướng trong dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.	Phân tích được nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những định hướng trong dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.	Phân tích được một số nội dung cơ bản về bản chất, đặc trưng của MHTHM và những định hướng trong dạy học Toán nhằm phát triển NLHS.
Xác định và minh họa được rõ ràng, đầy đủ các mối quan hệ giữa bản chất, đặc trưng của MHTHM và những NLDH toán theo hướng phát triển NLHS.	Xác định và minh họa được đầy đủ các mối quan hệ giữa bản chất, đặc trưng của MHTHM và những NLDH toán theo hướng phát triển NLHS.	Xác định và minh họa được các mối quan hệ giữa bản chất, đặc trưng của MHTHM và những NLDH toán theo hướng phát triển NLHS.	Xác định và minh họa được một số mối quan hệ giữa bản chất, đặc trưng của MHTHM và những NLDH Toán theo hướng phát triển NLHS.
Dự kiến chính xác được một số khả năng vận dụng kỹ thuật dạy học đáp ứng yêu cầu MHTHM tại Việt Nam.	Dự kiến tương đối chính xác được một số khả năng vận dụng kỹ thuật dạy học đáp ứng yêu cầu MHTHM tại Việt Nam.	Dự kiến được một số khả năng vận dụng kỹ thuật dạy học đơn giản, đáp ứng yêu cầu MHTHM.	Dự kiến được một số khả năng vận dụng kỹ thuật dạy học đơn giản theo mẫu, đáp ứng yêu cầu MHTHM.

2.2.2. NL hiểu HS trong dạy học Toán đáp ứng yêu cầu MHTHM

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Nhận biết được rõ ràng các mức độ nhận thức toán học của HS trong lớp.	Nhận biết được tương đối rõ ràng các mức độ nhận thức toán học của HS trong lớp.	Nhận biết được một số mức độ nhận thức toán học của các HS trong lớp.	Nhận biết được một số mức độ nhận thức đơn giản về toán học của HS trong lớp.

Phân tích được rõ ràng và đầy đủ ưu điểm và hạn chế về mức độ nhận thức toán học của HS trong lớp.	Phân tích được đầy đủ ưu điểm và hạn chế về mức độ nhận thức toán học của các HS trong lớp.	Phân tích được một số ưu điểm và hạn chế về mức độ nhận thức toán học của HS trong lớp.	Phân tích được một số ưu điểm và hạn chế về mức độ nhận thức đơn giản trong toán học của HS trong lớp.
Dự đoán được rõ ràng xu hướng học Toán của HS trong lớp.	Dự đoán được tương đối rõ ràng xu hướng học Toán của HS trong lớp.	Dự đoán được một số biểu hiện của xu hướng học Toán của HS trong lớp.	Dự đoán được một số biểu hiện đơn giản của xu hướng học Toán của HS trong lớp.
Dự kiến được các kỹ thuật dạy học và xử lý tình huống phù hợp với các đối tượng HS trong lớp.	Dự kiến được kỹ thuật dạy học và xử lý tình huống tương đối phù hợp với các đối tượng HS trong lớp.	Dự kiến được một số kỹ thuật dạy học và xử lý tình huống đối với một số đối tượng HS trong lớp.	Dự kiến được các kỹ thuật dạy học và xử lý tình huống đơn giản đối với một số đối tượng HS trong lớp.

2.2.3. NL tìm hiểu, điều chỉnh bổ sung sách HDH Toán

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
GV xác định và phân tích được đầy đủ, rõ ràng các nội dung cơ bản trong sách HDH Toán.	GV xác định và phân tích được đầy đủ và tương đối rõ ràng các nội dung cơ bản trong sách HDH Toán.	GV xác định và phân tích được đầy đủ nội dung cơ bản trong sách HDH Toán.	GV xác định và phân tích được một số nội dung cơ bản trong sách HDH Toán.
GV lựa chọn được đầy đủ những nội dung phù hợp, cần điều chỉnh trong sách HDH Toán.	GV lựa chọn được đầy đủ nội dung tương đối phù hợp cần điều chỉnh trong sách HDH Toán.	GV lựa chọn được đầy đủ nội dung cần điều chỉnh trong sách HDH Toán.	GV lựa chọn được một số nội dung cần điều chỉnh trong sách HDH toán.
GV sắp xếp được hầu hết nội dung và điều chỉnh phù hợp với dạy học theo tiến độ học toán của HS.	GV sắp xếp được hầu hết nội dung và điều chỉnh tương đối phù hợp với dạy học theo tiến độ học Toán của HS.	GV sắp xếp được hầu hết nội dung và điều chỉnh dạy học theo tiến độ học Toán của HS.	GV sắp xếp được một số nội dung và điều chỉnh dạy học theo tiến độ học Toán của HS.
GV bổ sung đầy đủ những nội dung và đảm bảo tính	GV bổ sung đầy đủ những nội dung và đảm bảo tính	GV bổ sung đầy đủ những nội dung trong	GV bổ sung được một số nội dung trong sách

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
thông nhất trong sách HDH Toán.	tương đối thông nhất trong sách HDH Toán.	sách HDH Toán.	HDH Toán.

2.2.4. NL tổ chức, hỗ trợ HS học toán theo tiến độ

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Phát hiện chính xác và kịp thời những HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .	Phát hiện tương đối chính xác và kịp thời những HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .	Phát hiện được những HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .	Phát hiện được một số HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .
Hỗ trợ kịp thời và phù hợp cho những HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .	Hỗ trợ tương đối kịp thời và phù hợp cho những HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .	Hỗ trợ kịp thời cho những HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .	Hỗ trợ kịp thời cho một số HS gặp khó khăn trong học tập môn <i>Toán</i> .
Tổ chức được các nhóm HS theo hướng tương tác phù hợp.	Tổ chức được các nhóm HS theo hướng tương tác khá phù hợp.	Tổ chức được các nhóm HS theo hướng tương tác.	Tổ chức được một số nhóm HS theo hướng tương tác.
Lựa chọn được nội dung dạy học và phương thức dạy học môn <i>Toán</i> phù hợp với các nhóm đối tượng HS trong lớp.	Lựa chọn được nội dung dạy học và phương thức dạy học môn <i>Toán</i> tương đối phù hợp với các nhóm đối tượng HS trong lớp.	Lựa chọn được nội dung dạy học và phương thức dạy học môn <i>Toán</i> cho các nhóm đối tượng HS trong lớp.	Lựa chọn được nội dung dạy học và phương thức dạy học môn <i>Toán</i> cho một số đối tượng HS trong lớp.

2.2.5. NL đánh giá quá trình học Toán của HS

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Hiểu được đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa và mục đích của việc đánh giá quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS theo tiếp cận NL.	Hiểu được đầy đủ ý nghĩa và mục đích của việc đánh giá quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS theo tiếp cận NL.	Hiểu được tương đối đầy đủ ý nghĩa và mục đích của việc đánh giá quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS theo tiếp cận NL.	Hiểu được ý nghĩa và mục đích của việc đánh giá quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS theo tiếp cận NL.
Xác định được đầy đủ	Xác định được đầy đủ	Xác định được hầu hết	Xác định được một số

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
đủ nội dung đánh giá phù hợp với các giai đoạn học tập môn <i>Toán</i> của HS.	nội dung đánh giá tương đối phù hợp với các giai đoạn học tập môn <i>Toán</i> của HS.	nội dung đánh giá trong các giai đoạn học tập môn <i>Toán</i> của HS.	nội dung đánh giá trong các giai đoạn học tập môn <i>Toán</i> của HS.
Vận dụng được các kĩ thuật đánh giá: chẩn đoán, định hình và tổng kết, phù hợp với quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS.	Vận dụng được các kĩ thuật đánh giá: chẩn đoán, định hình và tổng kết, tương đối phù hợp với quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS.	Vận dụng được các kĩ thuật đánh giá: chẩn đoán, định hình và tổng kết trong quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS.	Vận dụng được một số kĩ thuật đánh giá: chẩn đoán, định hình và tổng kết trong quá trình học tập môn <i>Toán</i> của HS.
Thiết kế được hệ thống đề kiểm tra phù hợp để đánh giá NLHS trong quá trình dạy học Toán; hỗ trợ phù hợp HS tự đánh giá.	Thiết kế được hệ thống đề kiểm tra tương đối phù hợp để đánh giá NLHS trong quá trình dạy học Toán; hỗ trợ tương đối phù hợp HS tự đánh giá.	Thiết kế được hệ thống đề kiểm tra để đánh giá NLHS trong quá trình dạy học Toán; hỗ trợ HS tự đánh giá.	Thiết kế được một số đề kiểm tra để đánh giá NLHS trong quá trình dạy học Toán; hỗ trợ HS tự đánh giá.
Sử dụng được kết quả đánh giá HS trong quá trình dạy học Toán để điều chỉnh phù hợp các yếu tố đảm bảo chất lượng dạy học Toán.	Sử dụng được kết quả đánh giá HS trong quá trình dạy học Toán để điều chỉnh tương đối phù hợp các yếu tố đảm bảo chất lượng dạy học Toán.	Sử dụng được kết quả đánh giá HS trong quá trình dạy học Toán để điều chỉnh các yếu tố đảm bảo chất lượng dạy học Toán.	Sử dụng được một số kết quả đánh giá HS trong quá trình dạy học Toán để điều chỉnh các yếu tố đảm bảo chất lượng dạy học Toán.

2.3. Đề xuất các biện pháp phát triển NLDH Toán cho GV tiểu học, đáp ứng yêu cầu đặc trưng của MHTHM tại Việt Nam

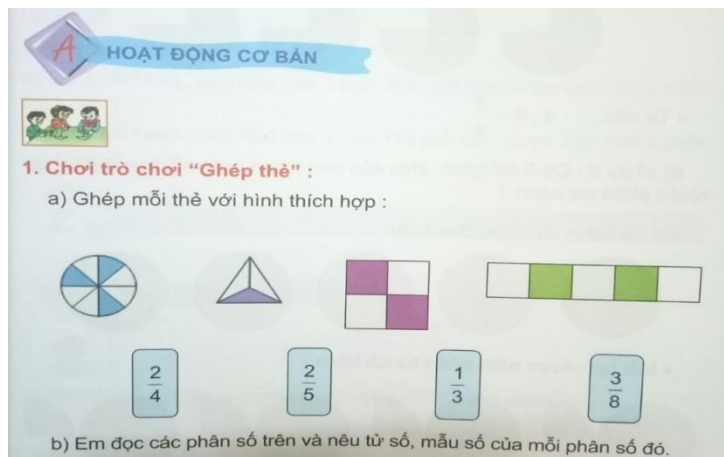
2.3.1. Hướng dẫn GV thực hành, xác định, phân tích làm rõ bản chất, đặc trưng của MHTHM và quan điểm dạy học môn Toán theo hướng phát triển NLHS cũng như mối quan hệ của chúng, gồm các công việc sau:

- Tập huấn GV.

- Bộ, Sở và Phòng GD-ĐT cần khuyến khích GV thực hiện các đề tài, sáng kiến kinh nghiệm về MHTHM,

nâng cao NLDH Toán cho GV tiểu học, đáp ứng yêu cầu MHTHM.

Hình 1. Hoạt động cơ bản trong sách HDH toán 4



- Tạo điều kiện cho GV được tham gia hội thảo, hội nghị, các buổi tọa đàm về MHTHM, về dạy học Toán theo hướng phát triển NLHS

- Giới thiệu cho GV một số sách tham khảo, bài báo khoa học, luận án, luận văn, bài viết,... về MHTHM để GV tự nghiên cứu và vận dụng vào thực tiễn

- Các nhà quản lí, nhà giáo dục có thể tạo lập các diễn đàn trao đổi, chia sẻ thông tin về MHTHM, về dạy học môn Toán theo hướng phát triển NLHS.

2.3.2. Tổ chức cho GV thực hành, lựa chọn, sắp xếp và bổ sung phù hợp các nội dung trong sách HDH Toán để đáp ứng yêu cầu MHTHM tại Việt Nam. Cụ thể:

- Thêm vào một số từ gợi ý, chỉ dẫn hoặc thay từ để cụ thể hóa vấn đề trong sách HDH cho HS dễ hiểu vấn đề hơn.

- Bớt đi những nội dung quá khó, nằm ngoài mục tiêu bài học (GV có thể tổ chức cho HS thực hiện ở những bài sau).

- Thay đổi các nội dung mà HS khó thực hiện, hoặc chỉ một số ít HS được thực hiện hoặc phải chuẩn bị đồ dùng bằng những nội dung khác phù hợp, để thực hiện hơn.

- Sắp xếp, thay đổi thứ tự câu hỏi, bài tập trong một bài học hay bài tập.

- Thay đổi logo để HS hoạt động hiệu quả hơn.

- Điều chỉnh, thay đổi các đồ dùng trực quan cho phù hợp với điều kiện thực tế lớp học.

- Bổ sung thêm các chỉ dẫn dành cho nhóm trưởng nếu GV ước lượng các em chưa biết cách điều hành nhóm làm việc.

- Bổ sung các chỉ dẫn cho hoạt động ứng dụng.

2.3.3. Hướng dẫn GV thực hành, xác định đúng mức độ nhận thức, lựa chọn nội dung và phương thức phù hợp,

hỗ trợ kịp thời cho HS trong dạy học Toán để đáp ứng yêu cầu của MHTHM. Tập trung rèn luyện các kĩ thuật sau: - Kĩ thuật ước lượng và xác định tiến độ học toán của HS; - Kĩ thuật tạo môi trường cho HS kiến tạo tri thức toán học; - Kĩ thuật tổ chức hoạt động khởi động trong dạy học Toán cho HS; - Kĩ thuật tổ chức, hỗ trợ HS kiến tạo tri thức toán học.

Ví dụ: Khi dạy học hoạt động cơ bản trong bài 63: Phân số và phép chia số tự nhiên (sách HDH Toán 4, tập 2A, tr 21) (xem hình 1), GV hoàn toàn có thể điều chỉnh và sử dụng các kĩ thuật dạy học phù hợp với tiến độ học toán của HS và bối cảnh thực tế của nhà trường theo các cách sau:

Cách 1: Hình thức mỗi cá nhân thực hiện trước lớp bằng vật thật. GV yêu cầu mỗi HS lấy ra các hình và phân số mà các em đã tự

chuẩn bị, sau đó thực hiện ghép hình tương ứng với phân số phù hợp. Em nào ghép nhanh, chính xác nhất, đọc đúng phân số, xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương trước lớp.

Cách 2: Hình thức mỗi cá nhân thực hiện trước lớp bằng phiếu. GV phát cho HS phiếu học tập có các hình được tô màu và các phân số như trên, sau đó yêu cầu HS nối ghép hình với phân số tương ứng. Em nào hoàn thành phiếu nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 3: Hình thức nhóm thực hiện trước lớp bằng vật thật. GV yêu cầu mỗi nhóm lấy ra các hình và phân số mà nhóm đã chuẩn bị, sau đó thực hiện ghép hình tương ứng với phân số phù hợp trong nhóm. Nhóm nào ghép nhanh, chính xác nhất, đọc đúng phân số, xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 4: Hình thức nhóm thực hiện trước lớp bằng phiếu. GV phát cho mỗi nhóm một phiếu học tập có các hình và phân số như trên hình 1, sau đó yêu cầu các nhóm nối ghép hình với phân số tương ứng. Nhóm nào hoàn thành phiếu nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 5: Hình thức mỗi cá nhân thực hiện trong nhóm bằng vật thật. Nhóm trưởng yêu cầu mỗi bạn lấy các hình và phân số đã tự chuẩn bị ở trên, sau đó thực hiện ghép hình tương ứng với phân số phù hợp. Bạn nào ghép nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 6: Hình thức mỗi cá nhân thực hiện trong nhóm bằng phiếu. Nhóm trưởng phát cho mỗi bạn một phiếu học tập có các hình và phân số như trên (xem hình 1), sau đó yêu cầu nối ghép hình với phân số tương

ứng. Bạn nào hoàn thành phiếu nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 7: Hình thức cặp đôi thực hiện trước lớp bằng vật thật. GV yêu cầu mỗi cặp lấy ra các hình và phân số đã tự chuẩn bị như trên hình 1, sau đó thực hiện ghép hình tương ứng với phân số phù hợp. Cặp nào ghép nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 8: Hình thức cặp đôi thực hiện trước lớp bằng phiếu. GV phát cho mỗi cặp một phiếu học tập có các hình và phân số như trên hình 1, sau đó yêu cầu hai bạn nối ghép hình với phân số tương ứng. Cặp nào hoàn thành phiếu nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 9: Hình thức cặp đôi thực hiện trong nhóm bằng vật thật. Nhóm trưởng yêu cầu mỗi cặp lấy ra các hình và phân số đã tự chuẩn bị, sau đó thực hiện ghép hình tương ứng với phân số phù hợp. Cặp nào ghép nhanh, chính xác nhất; đọc đúng phân số; xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 10: Hình thức cặp đôi thực hiện trong nhóm bằng phiếu. Nhóm trưởng phát cho mỗi cặp một phiếu học tập có các hình và phân số như trên hình 1, sau đó yêu cầu hai bạn nối ghép hình với phân số tương ứng. Cặp nào hoàn thành phiếu nhanh, chính xác; đọc đúng phân số, xác định đúng tử số và mẫu số của phân số đó sẽ được tuyên dương.

Cách 11: Hình thức các nhóm thực hiện bằng vật thật.

- **Công việc 1:** Nhóm trưởng lấy lần lượt từng hình và yêu cầu một bạn thực hiện các nhiệm vụ: 1) Xác định phân số tương ứng; 2) Đọc đúng phân số; 3) Xác định tử số và mẫu số của phân số đó (hoặc có thể mời một bạn thực hiện yêu cầu 2; một bạn thực hiện yêu cầu 3).

- **Công việc 2:** Nhóm trưởng mời một bạn khác nhận xét, bổ sung.

- **Công việc 3:** Nhóm trưởng mời một bạn khác thực hiện tương tự như vậy cho đến hình cuối cùng.

- **Công việc 4:** Báo cáo kết quả với thầy/cô giáo.

Cách 12: Hình thức các nhóm thực hiện bằng phiếu:

- **Công việc 1:** Nhóm trưởng chỉ lần lượt từng hình trong phiếu học tập và yêu cầu một bạn thực hiện các nhiệm vụ: 1) Nối ghép hình đó với phân số tương ứng; 2) Đọc đúng phân số; 3) Xác định tử số và mẫu số của phân số đó (hoặc có thể mời bạn khác thực hiện yêu cầu 2; bạn khác thực hiện yêu cầu 3).

- **Công việc 2:** Nhóm trưởng mời một bạn khác nhận xét, bổ sung.

- **Công việc 3:** Nhóm trưởng mời một bạn khác thực hiện tương tự như vậy cho đến hình cuối cùng.

- **Công việc 4:** Báo cáo kết quả với thầy/cô giáo.

Rõ ràng, cùng một yêu cầu, GV có thể tổ chức theo nhiều cách khác nhau, mỗi cách đều có ưu và nhược điểm, chọn cách nào là tùy vào NL của GV, của HS, điều kiện cơ sở vật chất, đặc điểm của từng vùng miền,... Do đó, GV cần linh hoạt lựa chọn các phương thức dạy học cho phù hợp.

3. Kết luận

Trong xu thế phát triển và hội nhập quốc tế, MHTHM tại Việt Nam đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp giáo dục của nước nhà. Giá trị nhân văn mà mô hình hướng đến là xây dựng con người Việt Nam có NL và phẩm chất, khả năng giao tiếp và hợp tác tốt, sáng tạo và dân chủ. Những điểm tích cực của mô hình sẽ tiếp tục được vận dụng phù hợp, linh hoạt, cụ thể trong quá trình đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông thời gian tới.

Những biện pháp mà chúng tôi đề xuất ở trên dựa trên cơ sở biểu hiện và mức độ của từng dạng NL cụ thể, mang tính định hướng, cần được tiếp tục nghiên cứu và phân tích cụ thể ứng với từng dạng NL. Nếu các biện pháp được thực hiện sẽ góp phần nâng cao NLDH môn Toán cho GV tiểu học, đáp ứng yêu cầu MHTHM tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đặng Tự Ân (2017). *Mô hình trường học mới tại Việt Nam, phương pháp giáo dục*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] World Bank (2017). *Nâng cao chất lượng trường học tại Việt Nam thông qua học tập tích cực và hợp tác (nghiên cứu đánh giá tác động VNEN)*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2017). *Chương trình giáo dục phổ thông (chương trình tổng thể)*.
- [4] Nguyễn Vinh Hiển (2017). *Trường học mới Việt Nam: dân chủ, sáng tạo, hiệu quả*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Bộ GD-ĐT (2013). *Hướng dẫn học Toán 4, (tập 2A)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Daniel Goleman (2007). *Trí tuệ cảm xúc*. NXB Lao động - Xã hội.
- [7] Thomas Armstrong (Lê Quang Long dịch, 2011). *Đa trí tuệ trong lớp học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [8] Bộ GD-ĐT (2016). *Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học*.
- [9] Hồ Ngọc Đại (2010). *Giải pháp giáo dục*. NXB Giáo dục Việt Nam.